

Số: **2916**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **16** tháng 12 năm 2015

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐỀ	Số: 1441
	Ngày: 25/12
	Chuyên: Về việc công

QUYẾT ĐỊNH

công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã thuộc các huyện, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: CN, TH;
- Lưu: VT, KNNV. ✓

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Cao



Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế
Ban hành kèm theo Quyết định số **2916/QĐ-UBND** ngày **16 tháng 12** năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Phần I. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp xã
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp xã
3	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	Thông tư 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND cấp xã

Phần II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã

1. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: UBND cấp xã tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cụ thể:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã/phường thực hiện các bước tiếp theo của trình tự thực hiện thủ tục.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

+ Bước 2: UBND cấp xã tiến hành xem xét hồ sơ và Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

+ Bước 3: Bộ phận một cửa trả kết quả tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Theo mẫu - Bản chính).

+ Bản sao Hợp đồng mua bán giữa tổ chức, cá nhân đề nghị đăng ký sản xuất rượu thủ công và doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại rượu.

b) Số lượng hồ sơ: *Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.*

- Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: *Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.*

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã.

- Kết quả thực hiện: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

- Lệ phí: Không thu phí.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐĂNG KÝ SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường).....(1)

Thuộc Huyện (thị, thành phố) tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:.....

Điện thoại:.....

Địa điểm sản xuất:

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số ...
ngày ... tháng ... năm ...

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)(1) xem xét cấp Giấy phép sản
xuất rượu thủ công các loại:(2).

Quy mô sản xuất:(3)

Chủ thể sản xuất xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất
(Họ và Tên, ký tên)

Chú thích:

- (1): UBND xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.
- (2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...
- (3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

2. Thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã/phường nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã/phường.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: UBND cấp xã/phường tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã/phường thực hiện các bước tiếp theo của trình tự thực hiện thủ tục.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã/phường có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

+ Bước 2: UBND cấp xã/phường tiến hành xem xét hồ sơ và Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp sửa đổi, bổ sung).

+ Bước 3: Bộ phận một cửa trả kết quả tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Theo mẫu - Bản chính).

+ Bản sao Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu công thủ công để bán cho các doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy xác nhận đã được cấp.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã

- Kết quả thực hiện: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ ...)

- Lệ phí: Không thu phí.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẬP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT
RƯỢU THỦ CÔNG ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN
XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ BIẾN LẠI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường).....(1)
Thuộc Huyện (thị, thành phố) tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:.....

Điện thoại:.....

Địa điểm sản xuất:

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số ...
ngày ... tháng ... năm ...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công
để bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu số Ngày ... tháng ... năm ... do
...(1) ... cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)(1) xem xét cấp
sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có Giấy phép
sản xuất rượu, với lý do cụ thể như sau:(4)

Thông tin cũ:

Thông tin mới:

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)(1) xem xét cấp sửa đổi, bổ sung
Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu
các loại: (2).

Quy mô sản xuất:(3)

Chủ thể sản xuất xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số
94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh
rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công
Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng
11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên
quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất
(Họ và Tên, ký tên)

Chú thích:

(1): UBND xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(4): Lý do sửa đổi, bổ sung.

3. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại

- Trình tự thực hiện

a) Đối với tổ chức, cá nhân:

+ Bước 1: Hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn, nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa UBND cấp xã/phường nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

+ Bước 2: Nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận một cửa UBND cấp xã/phường.

b) Đối với cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

+ Bước 1: UBND cấp xã/phường tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, cụ thể:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã/phường thực hiện các bước tiếp theo của trình tự thực hiện thủ tục.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã/phường có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

+ Bước 2: UBND cấp xã/phường tiến hành xem xét hồ sơ và Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp lại).

- Đối với trường hợp Giấy xác nhận hết hiệu lực: thực hiện theo trình tự như cấp mới.

- Đối với trường hợp Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của doanh nghiệp để cấp lại.

+ Bước 3: Bộ phận một cửa trả kết quả tổ chức, cá nhân.

*** Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:**

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

a.1) Cấp lại do Giấy phép hết thời hạn hiệu lực

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản chính Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.

+ Các thành phần hồ sơ còn lại áp dụng như trường hợp cấp mới.

a.2) Cấp lại do Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Theo mẫu - Bản chính)

+ Bản chính hoặc bản sao Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.

b) Số lượng hồ sơ: Tổ chức, cá nhân lập 02 bộ hồ sơ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại trụ sở tổ chức, cá nhân.

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.

- Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại, hết hiệu lực; Giấy xác nhận bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã.

- Kết quả thực hiện: Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Cấp lại lần thứ ...).

- Lệ phí: Không thu phí.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại (Biểu mẫu).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

- Căn cứ pháp lý của TTHC

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

Biểu mẫu

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG
ĐỂ BÁN CHO DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU ĐỂ CHẾ
BIẾN LẠI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường).....(1)
Thuộc Huyện (thị, thành phố) tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:.....

Điện thoại:.....

Địa điểm sản xuất:

Hợp đồng mua bán với cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại số ...
ngày ... tháng ... năm ...

Đã được cấp lại (hoặc sửa đổi, bổ sung) Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công
để bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu số Ngày ... tháng ... năm ... do
...(1) ... cấp (nếu có).

Đơn vị sản xuất đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)(1) xem xét cấp
lại Giấy xác nhận sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất
rượu, với lý do cụ thể như sau:(4)

Thông tin cũ:

Thông tin mới:

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)(1) xem xét cấp lại Giấy xác nhận
sản xuất rượu thủ công để bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu các loại:
..... (2).

Quy mô sản xuất:(3)

Chủ thể sản xuất xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số
94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh
rượu, Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công
Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng
11 năm 2012, các quy định về sở hữu trí tuệ và những quy định của pháp luật liên
quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Chủ thể sản xuất
(Họ và Tên, ký tên)

Chú thích:

(1): UBND xã (phường) nơi cơ sở đăng ký sản xuất.

(2): Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

(3): Ghi sản lượng rượu dự kiến sản xuất/năm (lít/năm).

(4): Lý do cấp lại.

Ghi chú:

- " *Bản chính*" là các văn bản được ban hành có chữ ký của người có thẩm
quyền và đóng dấu của cơ quan, đơn vị ban hành.

- " *Bản sao*" là các văn bản sao chụp lại từ bản chính có công chứng hoặc
chứng thực.

- Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH